

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST

Ngày 28 /09/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Minh Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phạm Huy Diệu ; ông: Nguyễn Tất Trọng.

- Thư ký phiên tòa; Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Phạm Thị Yên- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 09 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXX-ST ngày 17/9/2024, đối với bị cáo:

Trần Đình K, sinh năm 1983; Nơi sinh: huyện N; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; Con ông: Trần Đình M(đã chết) ; và bà: Đình Thị T (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/6/2024 chuyển tạm giam từ ngày 14/06/2024, tại trại tạm giam công an tỉnh H - có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Trần Đình Phước S, sinh năm 2006(đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương (có mặt)

Người làm chứng: Cháu Trần Thị Vân A, sinh ngày 26/10/2010

Người giám hộ của cháu A là chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1982 - Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Đình K kết hôn với chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 từ năm 2005. K và chị H có 02 con chung là cháu Trần Đình Phước S, sinh năm 2006 và cháu Trần Thị Vân A, sinh năm 2010, cùng nhau sinh sống tại: Đ, thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khoảng 18 giờ ngày 05/6/2024, cháu S cùng anh Trần Đức L, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú tại: xã Đ, huyện C, Hà Nội (anh họ của S) đến nhà ông Nguyễn Văn L1 ở thôn T, xã Đ, huyện N (là bác ruột của S) chơi, ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn uống xong, cháu S cùng anh L về nhà anh Trần Đình T1 chơi. Tại đây, anh L, anh T1 và cháu S rủ nhau đi hát Karaoke tại quán P, địa chỉ Cầu Đ, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày Trần Đình K đi làm về không thấy cháu S ở nhà nên hỏi chị H thì được biết cháu S đi chơi cùng với anh T1 và anh L. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thấy cháu S chưa về thì K gọi điện thoại 02 lần cho cháu S nhưng không thấy cháu S nghe điện thoại. Do cháu S sắp đến ngày thi tốt nghiệp Trung học phổ thông nên K bức tức và nảy sinh ý định khi cháu S đi chơi về sẽ đánh cháu S để dạy dỗ, để S tập trung vào việc ôn thi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày thì cháu S, anh L và anh T1 đi hát Karaoke về đến nhà anh T1 (cạnh sau nhà K), cháu S xuống xe đi bộ về nhà. Lúc này, K đang nằm ở phòng khách xem điện thoại nghe được tiếng xe mô tô, tiếng nói chuyện của cháu S, anh T1 và anh L nên biết cháu S đã đi chơi về, K ra khu nhà bếp giáp cổng lấy một gậy gỗ, hình trụ nhẵn, màu vàng, dài khoảng 1,2m, đường kính khoảng 2,2cm, dựng ở cạnh tường, giáp với máy giặt quần áo. K cầm gậy đi ra khỏi cổng nhà thì gặp cháu S đang đi bộ về nhà, khi đối diện cháu S thì K hỏi S “Sao đi chơi về muộn thế này, tao gọi điện sao không nghe máy” đồng thời tay phải K cầm gậy vụt theo hướng từ phải qua trái từ trên xuống dưới vào vùng chân của cháu S 03 phát liên tiếp (phát thứ nhất trúng vào bắp chân bên trái cháu S thì cháu S đứng yên, phát thứ 2 vụt vào phía sau bên trái thì cháu S nhảy lên nhưng vẫn bị trúng vào phía sau chân trái, phát thứ 3 cháu S nhảy lên tránh về phía bên phải vuông góc với người Khải nhưng vẫn bị trúng vào khu vực kheo gân, chân phải), cháu S không nói gì. Lúc này, anh L chạy đến can ngăn K và bảo cháu S đi vào nhà ngủ thôi. Sau đó, cháu S đi vào trong sân cách cổng khoảng 3m thì K đi theo phía sau, tay phải K vẫn cầm gậy gỗ với mục

đích sẽ đánh vào chân, tay, thân người cháu S để cho cháu S sợ, không dám đi chơi về muộn nữa. Khi cách cháu S khoảng 1m, do vẫn còn bực tức về việc cháu S đi chơi về muộn nên K cầm gậy giơ lên cao vụt về phía cháu S theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái, lúc này cháu S quay người lại hướng vuông góc với thân người Khải. Cháu S giơ tay trái lên đến cổ mình thì bị gậy vụt vào phần trên cánh tay trái, gậy tiếp tục trượt trúng vào cổ trái của cháu S, đầu cháu S nghiêng về phía bên phải. Cháu S đứng ôm cổ khoảng 01 phút thì kêu “Á”, sau đó ngã gục xuống sân, tay chân co giật, người nằm nghiêng, đầu quay ra phía cổng, mặt quay vào nhà. Thấy vậy, K ném gậy ra sân và ngồi xuống giữ cháu S. Anh L2, anh T1 thấy tiếng nói to nên chạy sang nhà K thì thấy cháu S nằm bất động trên sân. Chị H và cháu Vân A chạy từ trong nhà ra, K bảo chị H gọi xe taxi để đưa cháu S đi cấp cứu. Anh T1, anh L2 hô hấp nhân tạo cho cháu S, sau đó K, chị H và ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 cùng thôn lái xe taxi đến và cùng đưa S đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện N và chuyển tuyến đến Bệnh viện H2. Bệnh viện H2 chẩn đoán cháu S bị phù não, không thể sống được nên gia đình cho cháu S về nhà. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 07/6/2024 cháu S chết do vết thương vùng cổ trái.

* Tại kết luận giám định tử thi số 156/KLGĐTT-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trần Đình Phước S là: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương cột sống cổ; xuất huyết dưới nhện. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương sâu sát da vùng gáy, sau cổ trái và sau tai trái do vật tày giới hạn tác động từ trái qua phải gây nên là phù hợp (đây là nguyên nhân dẫn đến tử vong của cháu Trần Đình Phước S); Tổn thương bầm tụ máu mặt sau ngoài 1/3 giữa, dưới cánh tay trái và mặt sau 1/3 trên cẳng chân hai bên do vật tày giới hạn gây nên là phù hợp.

*Tại công văn giải thích kết luận giám định số 161/CV ngày 13/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H giải thích như sau: Việc Trần Đình K khai nhận hành vi dùng gậy gỗ đánh cháu S có thể tạo ra được những tổn thương trên cơ thể cháu S (hai vết bầm tụ máu nông mặt sau ngoài 1/3 giữa, dưới cánh tay trái có kích thước lần lượt là 6x3,5cm và 4,5x3cm, sâu sát da vùng cổ sau, gáy trái và sau tai trái làm gãy giãn cột sống cổ C3, C4); Cơ chế hình thành tổn thương: Cổ trạng thái lúc lắc tự do. Gãy gián cách cột sống cổ C3, C4. Não trạng thái phù, xuất huyết dưới nhện lan toả hai bán cầu đại não và tiểu não. Tụ máu, ngấm máu quanh tuỷ sống: Tổn thương này do vật tày giới hạn tác động từ trái qua phải, hơi chệch từ sau ra trước

vào vùng cổ sau, gáy trái và sau tai trái gây nên là phù hợp; Hung khí có đặc điểm: Gậy gỗ hình trụ tròn dài khoảng hơn 1m, đường kính 2,3 đến 3cm (theo K khai). Đây là vật tày giới hạn có thể tạo ra vết thương trên cơ thể cháu S. Còn tổn thương bầm tụ máu nông vùng cằm trái cách đỉnh vành tai trái 9,5cm, cách chân tóc gáy 7,5cm, kích thước 6,5x4cm do vật tày diện rộng gây nên là phù hợp.

Về vật Chứng: Quá trình khám nghiệm hiện trường và soát xét tại hiện trường không thu giữ tài liệu, đồ vật gì. Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã ra thông báo truy tìm đối với chiếc gậy mà K dùng để đánh cháu S nhưng không tìm được

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Đình K đồng thời là bố đẻ của bị hại (cháu Trần Đình Phước S) đã chi trả toàn bộ kinh phí điều trị, kinh phí đi lại trong quá trình điều trị của cháu S tại Trung tâm y tế huyện N, bệnh viện H2. Chị Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của cháu S không yêu cầu K phải bồi thường bất kỳ một khoản chi phí nào khác. Do đó vấn đề dân sự của vụ án đã được giải quyết xong

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS- NG ngày 17/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang Truy tố bị cáo Trần Đình K về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo xác định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng người, đúng tội. Người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm mức án thấp nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình K phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt Trần Đình K 07 năm đến 7 năm 03 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 14/6/2024. Về vật chứng: Không phải xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc Trần Đình K phải chịu 200.000đ án phí hình sự

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cơ quan Điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản giám định pháp y, kết luận giám định, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, tại nhà ở của mình thuộc đội A, thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương do bức tức về việc con trai mình là cháu Trần Đình Phước S, đi chơi về muộn nên Trần Đình K dùng gậy gỗ đánh 03 nhát vào chân cháu S. Do cháu S không nói gì nên K đi theo sau mục đích dùng gậy đánh vào tay, thân người cháu S để cháu S không đi chơi về muộn nữa, tập trung vào việc ôn thi tốt nghiệp. K cầm gậy gỗ đánh 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái về hướng người cháu S, cháu S quay mặt về phía K, giơ cánh tay trái lên thì gậy trúng vào cánh tay trái và tiếp tục trúng vào cổ trái cháu S. Cháu S bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện N và tại Bệnh viện H2- Hà Nội nhưng không qua khỏi. Đến 00 giờ 15 phút ngày 07/6/2024, cháu S tử vong do suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương vùng cột sống cổ, xuất huyết dưới nhện.

2.2. Đánh giá về nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo không có dự mưu từ trước, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xuất phát từ việc bức tức về việc con trai mình là cháu Trần Đình Phước S đi chơi về muộn nên đã dùng gậy gỗ đánh vào chân, khi cháu S dơ tay lên đỡ trúng vào tay vào cổ trái dẫn đến hậu quả cháu S chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS. Như

vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2.1. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, ở đây bị cáo đã gây thương tích dẫn đến chết người ngay chính con đẻ của mình, mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng với ý thức coi thường pháp luật đã dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cần có mức hình tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết này.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Đình K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã kịp thời đưa cháu S đi cấp cứu, chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại ; bị cáo ra đầu thú; được người thân, người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị xem xét mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện còn có vợ và 01 con nhỏ, có nhân thân tốt, chấp hành tốt các quy định của địa phương, Công ty nơi bị cáo làm, chính quyền thôn làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có tham gia ủng hộ các Quỹ tại địa phương; Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ khuyến học, Quỹ chăm sóc nạn nhân chất độc màu da cam, Quỹ Phòng chống dịch covid19. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Xét thấy cần có hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện N.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên tại phiên tòa không phải đặt ra giải quyết.

[7]. Về vật chứng:. Quá trình khám nghiệm hiện trường và soát xét tại hiện trường không thu giữ tài liệu, đồ vật gì. Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã ra thông báo truy tìm đối với chiếc gậy mà K dùng để đánh cháu S nhưng không tìm được nên không phải xử lý theo quy định.

[8]. Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị về hình phạt chính, tình tiết giảm nhẹ TNHS là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9]. **Về án phí:** Căn Cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s,b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình K phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt chính: Xử Phạt bị cáo Trần Đình K 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2024.

Về án phí: Bị cáo K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- **Bị cáo**
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Công an huyện Ninh Giang.
- Trại tạm Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Vũ Minh Hải